

# TỔ CHỨC DẠY HỌC NHÓM THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỢP TÁC CỦA HỌC SINH TRONG DẠY HỌC VẬT LÝ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

Huỳnh Thị Ngọc Linh  
Trường ĐHSP, Đại học Huế

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh toàn cầu hóa và sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh chóng, việc phát triển năng lực hợp tác là rất cần thiết để chuẩn bị cho thế hệ tương lai có thể phát triển trong xã hội hiện đại. Sự hợp tác không chỉ cần thiết trong giáo dục mà còn trong nhiều lĩnh vực khác như kinh tế và văn hóa, giúp cá nhân củng cố sự đoàn kết, đồng cảm và hỗ trợ lẫn nhau. Chương trình giáo dục phổ thông nhấn mạnh sự cần thiết phải phát triển cả năng lực chung và năng lực chuyên môn cho học sinh, bao gồm năng lực hợp tác. Bài viết này tập trung vào việc phát triển năng lực hợp tác của học sinh thông qua dạy học nhóm trong môn vật lý ở trường phổ thông.

**Từ khóa:** phát triển; năng lực; năng lực hợp tác; dạy học vật lý; dạy học nhóm

## ORGANIZING GROUP TEACHING TOWARDS DEVELOPING STUDENTS' COLLABORATIVE SKILLS IN PHYSICS EDUCATION AT HIGH SCHOOLS

Huynh Thi Ngoc Linh  
University of Education, Hue University

**Abstract:** In the context of globalization and rapid socio-economic development, fostering cooperative competence is essential in preparing future generations to thrive in modern society. Collaboration is indispensable not only in education but also in various fields such as economics and culture, helping individuals strengthen solidarity, empathy, and mutual support. The general education curriculum emphasizes the need to develop both general and subject-specific competencies for students, including cooperative competence. This article focuses on fostering students' cooperative competence through group teaching in high school physics.

**Keywords:** fostering; competence; cooperative competence; physics teaching; group teaching.

Nhận bài: 14/01/2025

Phản biện: 05/02/2025

Duyệt đăng: 12/02/2025

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, việc phát triển phẩm chất và năng lực của con người trở thành yêu cầu cần thiết đối với sự phát triển bền vững của đất nước. Theo UNESCO, giáo dục trong thế kỷ 21 cần tập trung không chỉ vào việc truyền thụ kiến thức mà còn phải phát triển kỹ năng hợp tác, tư duy sáng tạo và phẩm chất cá nhân nhằm chuẩn bị cho thế hệ trẻ thích nghi với sự thay đổi nhanh chóng của xã hội hiện đại [5].

Nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và nâng cao năng lực (NL) cạnh tranh quốc gia, giáo dục cần có những đổi mới theo hướng tiếp cận NL. Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đã nhấn mạnh: "Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học" [2]. Điều này đòi hỏi không chỉ việc truyền thụ kiến thức mà còn phải chú trọng phát triển mạnh mẽ những kỹ năng, thái độ và NL cần thiết cho học sinh (HS) để giúp họ thích ứng và thành công trong cuộc sống. Nghĩa là, giáo dục phải chuyển từ cách tiếp cận nội dung sang tiếp cận NL.

Trong đó, năng lực hợp tác (NLHT) là một trong những NL quan trọng giúp con người làm việc hiệu quả trong môi trường đa dạng và đầy cạnh tranh. Nhiều nghiên cứu cho thấy, NLHT giúp HS phát triển khả năng giải quyết vấn đề phức tạp và nâng cao kỹ năng giao tiếp nhóm [6]. Đặc biệt, trong báo cáo Kỹ năng Tương lai của Diễn đàn Kinh tế Thế giới đã khẳng định: kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm là một trong những NL cần thiết để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong tương lai [7].

Nhận thức được tầm quan trọng của việc phát triển NLHT cho HS, chương trình giáo dục phổ thông mới đã đặt ra yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận NL, đã xác định hệ thống NL cốt lõi cần hình thành và phát triển cho HS, trong đó có NLHT [1]. Thực tế cho thấy khả năng hợp tác của HS còn nhiều hạn chế. Do đó, khi gặp những vấn đề cần sự hợp tác để giải quyết thì HS thường tỏ ra lúng túng không biết phải bắt đầu từ đâu.

Vì vậy, việc nghiên cứu đổi mới dạy học nhằm phát triển NLHT cho HS phổ thông là nhiệm vụ cấp bách, không chỉ giúp HS phát triển khả năng làm việc nhóm mà còn góp phần xây dựng phẩm chất cá nhân và kỹ năng xã hội quan trọng, góp phần tạo ra những thế hệ trẻ có đủ phẩm chất và

NL để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập trong thời đại mới.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Năng lực hợp tác

Theo từ điển bách khoa Việt Nam: “Hợp tác là cùng chung sức, giúp đỡ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó, nhằm một mục đích chung” [3].

Tài liệu của UNESCO cũng khẳng định: “Kỹ năng hợp tác là nền tảng để xây dựng một xã hội hòa nhập, bền vững và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của con người” [2].

TS. Lương Việt Thái và nhóm nghiên cứu trong cuốn xác định các năng lực chung cốt lõi cho chương trình giáo dục phổ thông sau 2015 và một số vấn đề về việc vận dụng viết năng lực là “khả năng cá nhân biết chia sẻ trách nhiệm, biết cam kết và biết cách cùng làm việc, lắng nghe và quan tâm tới các quan điểm khác nhau; hiểu biết và quan tâm tới nhau; giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau, phát huy thế mạnh của mỗi thành viên trong một công việc, lĩnh vực nào đó vì mục đích chung có hiệu quả với những thành viên khác trong nhóm” [4].

Như vậy có thể hiểu học hợp tác là hình thức HS làm việc cùng nhau trong nhóm nhỏ để hoàn thành công việc chung và các thành viên trong nhóm có quan hệ phụ thuộc lẫn nhau, giúp đỡ nhau để giải quyết các vấn đề khó khăn của nhau. Khi làm việc cùng nhau, HS học cách làm việc chung, cho và nhận sự giúp đỡ, lắng nghe người khác, hoà giải bất đồng và giải quyết vấn đề theo hướng dân chủ. Đây là hình thức học tập giúp HS ở mọi cấp học phát triển cả về quan hệ xã hội lẫn thành tích học tập. NLHT bao gồm khả năng cá nhân biết chia sẻ trách nhiệm, biết cam kết và biết cách cùng làm việc; lắng nghe và chia sẻ giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau, biết phát huy thế mạnh của mỗi thành viên vì mục đích chung.

### 2.2. Các năng lực thành tố của năng lực hợp tác

Năng lực hợp tác được cấu thành từ các năng lực thành tố cụ thể, bao gồm:

#### 1. Năng lực tổ chức nhóm hợp tác

- Xác định mục tiêu, các nhiệm vụ của sự hợp tác
- Xác định trách nhiệm của các thành viên

trong nhóm

#### 2. Năng lực làm việc hợp tác nhóm

- Phân tích nhiệm vụ và khả năng thực hiện
- Thể hiện các vai trò khác nhau trong nhóm
- Tổng hợp, lựa chọn và sắp xếp ý kiến
- Lắng nghe và phản hồi thông tin

#### 3. Năng lực ứng xử hợp tác nhóm

- Xây dựng và duy trì bầu không khí thân thiện, tin tưởng

- Giải quyết mâu thuẫn

#### 4. Năng lực đánh giá và tự đánh giá

- Khả năng tự đánh giá
- Đánh giá đồng đẳng

### 2.3. Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực hợp tác cho học sinh

- Phương pháp dạy học nhóm

Dạy học nhóm còn được gọi bằng những tên khác nhau như: Dạy học tương tác nhóm, dạy học theo nhóm nhỏ, trong đó HS của một lớp học được chia thành các nhóm nhỏ, trong khoảng thời gian giới hạn, mỗi nhóm tự hoàn thành các nhiệm vụ học tập trên cơ sở phân công và hợp tác làm việc. Kết quả làm việc của nhóm sau đó được trình bày và đánh giá trước toàn lớp. Dạy học nhóm nếu được tổ chức tốt sẽ phát huy được tính tích cực, tính trách nhiệm; phát triển năng lực cộng tác làm việc và năng lực giao tiếp của HS.

- Dạy học với trò chơi học tập

Phù hợp với nội dung học: Trò chơi cần liên quan đến nội dung bài học và mục tiêu phát triển năng lực hợp tác.

Tính tương tác cao: Đòi hỏi học sinh phải phối hợp, trao đổi và làm việc chung.

Phân chia vai trò rõ ràng: Mỗi thành viên trong nhóm có nhiệm vụ cụ thể.

Đánh giá hợp tác: Có tiêu chí đánh giá sự tham gia và hợp tác của từng thành viên.

- Một số kỹ thuật dạy học tích cực

Khi tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm, GV nên sử dụng nhiều cách chia nhóm khác nhau để gây hứng thú cho HS, đồng thời tạo cơ hội cho các em được học hỏi, giao lưu với nhiều bạn khác nhau trong lớp. Dưới đây là một số cách chia nhóm:

- + Kỹ thuật chia nhóm theo số điểm danh

GV yêu cầu HS điểm danh từ 1 đến 6 (tùy theo số nhóm GV muốn lập); hoặc điểm danh theo tên các vị anh hùng... hoặc điểm danh theo các mùa (xuân, hạ, thu, đông,...)...

Yêu cầu các HS có cùng một số điểm danh hoặc cùng một màu/cùng một loài hoa/cùng một mùa sẽ vào cùng một nhóm.

- + Kỹ thuật chia nhóm theo hình ghép

GV cắt một số bức hình ra thành 6 – 8 mảnh khác nhau, tùy theo số HS muốn có là 6 – 8 HS trong mỗi nhóm. Lưu ý là số bức hình cần tương ứng với số nhóm mà GV muốn có.

HS bốc ngẫu nhiên mỗi em một mảnh cắt.

HS phải tìm các bạn có các mảnh cắt phù hợp để ghép lại thành một tấm hình hoàn chỉnh.

Những HS có mảnh cắt của cùng một bức hình sẽ tạo thành một nhóm.

+ Kỹ thuật giao nhiệm vụ: Giao nhiệm vụ phải cụ thể, rõ ràng

Nhiệm vụ giao cho cá nhân/nhóm nào? Nhiệm vụ là gì?

Địa điểm thực hiện nhiệm vụ ở đâu? Thời gian thực hiện nhiệm vụ là bao nhiêu?

Phương tiện thực hiện nhiệm vụ là gì? Sản phẩm cuối cùng cần có là gì?

Cách thức trình bày/đánh giá sản phẩm như thế nào?

Nhiệm vụ phải phù hợp với: mục tiêu hoạt động, trình độ HS, thời gian, không gian hoạt động và cơ sở vật chất, trang thiết bị.

+ Kỹ thuật khăn trải bàn

HS được chia thành các nhóm nhỏ từ 6 đến 8 người. Mỗi nhóm sẽ có một tờ giấy A0 đặt trên bàn, như là một chiếc khăn trải bàn. Chia giấy A0 thành phần chính giữa và phần xung quanh, tiếp tục chia phần xung quanh thành 6 hoặc 8 phần tùy theo số thành viên của nhóm (6 hoặc 8 người).

Mỗi thành viên sẽ suy nghĩ và viết các ý tưởng của mình (về một vấn đề nào đó mà GV yêu cầu) vào phần cạnh “khăn trải bàn” trước mặt mình. Sau đó thảo luận nhóm, tìm ra những ý tưởng chung và viết vào phần chính giữa “khăn trải bàn”.

#### 2.4. Quy trình tổ chức dạy học nhóm theo định hướng bồi dưỡng năng lực hợp tác cho học sinh

Căn cứ vào mục tiêu dạy học theo chương trình GDPT tổng thể mới 2018 và đặc điểm, cấu trúc của NLHT có thể xây dựng quy trình tổ chức dạy học nhóm theo hướng phát triển năng lực hợp tác của HS theo các bước sau:

**Bước 1:** Chuẩn bị các điều kiện tổ chức dạy học hợp tác theo nội dung bài học

Giáo viên dự kiến nội dung bài học bao gồm nội dung phân công hoạt động nhóm: Số lượng nhóm, nội dung hoạt động của nhóm, phân công chỗ ngồi cho các nhóm, chia sẻ nhóm phân nhóm...

**Bước 2:** Tổ chức dạy học hợp tác

GV tiến hành phân chia nhóm cho lớp, có thể 4 nhóm hoặc 6 nhóm tùy theo nội dung cần hoạt động và giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm, có thể là nhiệm vụ giống nhau hay khác nhau; thông báo thời gian hoạt động và mục tiêu cần đạt của nhiệm vụ. GV tiếp tục định hướng công việc cũng như quan sát hoạt động của các nhóm

HS sẽ nhanh chóng di chuyển vào vị trí của

nhóm và nhận nhiệm vụ, nhóm trưởng quản lý các thành viên của mình, cùng bàn bạc, thống nhất phân công công việc sao cho hợp lý nhất; HS làm việc và hợp tác cùng các thành viên, cùng thống nhất, bàn bạc để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**Bước 3:** Trình bày kết quả, thảo luận giữa các nhóm với GV và thảo luận toàn lớp

GV: Lắng nghe các nhóm trình bày kết quả, sau đó phân tích và góp ý để nhóm hoàn thiện

HS: Các nhóm cử người trình bày kết quả và lắng nghe phân tích, góp ý của GV cũng như cùng thảo luận với các thành viên của các nhóm khác, cùng phân tích đúng sai, tranh luận và GV sẽ điều chỉnh để các nhóm về hoàn thiện.

**Bước 4:** Tổng kết, đánh giá kết quả của việc bồi dưỡng năng lực hợp tác mà HS đạt được

GV đưa ra các tiêu chí đánh giá và để các thành viên trong nhóm tự đánh giá trước sau đó GV nhận xét, đánh giá từng nhóm, từng thành viên trong nhóm và rút kinh nghiệm cho cả lớp; nêu mục tiêu mới cần đạt được ở tiết học tiếp theo. HS tự đánh giá và đánh giá các thành viên khác sau đó rút kinh nghiệm.

### III. KẾT LUẬN

Phát triển NL nói chung và NLHT nói riêng cho HS là nhiệm vụ quan trọng cấp bách trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa. Cuộc sống mỗi cá nhân luôn gắn bó mật thiết với cộng đồng và xã hội, nơi các mối quan hệ giữa người với người không ngừng phát triển. Sự hợp tác giữa các thành viên trong cộng đồng là yếu tố then chốt giúp giải quyết những vấn đề mà mỗi cá nhân riêng lẻ không thể tự thực hiện. Để hợp tác có hiệu quả, mỗi người cần ý thức được vai trò, trách nhiệm của mình, biết tôn trọng, chia sẻ và sẵn sàng phối hợp với người khác.

Dạy học nhóm là một trong những phương pháp dạy học tích cực, ở đó nó khuyến khích sự tương tác, hợp tác giữa giáo viên với HS và giữa HS với HS. Điều đó giúp HS hình thành kỹ năng làm việc nhóm, cùng nhau hợp tác để giải quyết vấn đề mà một người không thể giải quyết được qua đó góp phần đào tạo nên nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của đất nước trong giai đoạn mới.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình Giáo dục phổ thông mới*. Hà Nội
- Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.
- Võ Khắc Phê (1992), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm từ điển ngôn ngữ Hà Nội, Việt Nam.
- Lương Việt Thái và nhóm nghiên cứu, *Dự thảo đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông sau 2015*.
- UNESCO (2015), *Rethinking Education: Towards a Global Common Good*.
- Johnson, D. W., & Johnson, R. T. (1999), *Learning Together and Alone: Cooperative, Competitive, and Individualistic Learning*.
- World Economic Forum (2020), *Future of Jobs Report*.